

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN KHOA NGOẠI NGỮ**

Giai đoạn 2018 – 2023

Tầm nhìn 2030

Đồng Nai, tháng 8 /2018

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| MỤC LỤC..... | 2 |
| PHẦN I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT | 5 |
| 1. THÔNG TIN CHUNG | 5 |
| 1.1. <i>Tên đầy đủ</i> | 5 |
| 1.2. <i>Tên viết tắt: KNN (FLF)</i> | 5 |
| 1.3. <i>Cơ quan chủ quản: Trường Đại học Đồng Nai</i> | 5 |
| 1.4. <i>Thông tin liên lạc</i> | 5 |
| 2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN..... | 5 |
| 3. NHÂN SỰ, CƠ CẤU TỔ CHỨC..... | 6 |
| 3.1. <i>Nhân sự</i> | 6 |
| 3.2. <i>Cơ cấu tổ chức</i> | 6 |
| 4. QUY MÔ ĐÀO TẠO | 7 |
| 5. PHÂN TÍCH SWOT | 7 |
| 5.1. <i>Điểm mạnh</i> | 7 |
| 5.1.1. <i>Đội ngũ giảng viên và sinh viên ở Việt Nam</i> | 8 |
| 5.1.2. <i>Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh đã có quy củ và đảm bảo chất lượng</i> | 8 |
| 5.1.3. <i>Nguồn lực nghiên cứu của Khoa Ngoại ngữ có tiềm năng</i> | 8 |
| 5.1.4. <i>Tư liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu Ngôn ngữ Anh khá phong phú</i> | 8 |
| 5.1.5. <i>Mạng lưới hợp tác trong nước và quốc tế:</i> | 8 |
| 5.2. <i>Điểm yếu</i> | 9 |
| 5.2.1. <i>Khó khăn trong bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên</i> | 9 |
| 5.2.2. <i>Khó khăn trong đào tạo các chuyên ngành thuộc ngành Ngôn ngữ Anh và Sư phạm Tiếng Anh</i> | 9 |
| 5.2.3. <i>Khó khăn trong phát triển nghiên cứu và ứng dụng ở trình độ cao</i> | 9 |
| 5.2.4. <i>Khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo, nghiên cứu</i> | 9 |
| 5.3. <i>Cơ hội</i> | 10 |
| 5.4. <i>Thách thức</i> | 10 |
| 5.4.1. <i>Học phí thấp là một cơ hội, song cũng là một thách thức lớn.</i> | 10 |
| 5.4.2. <i>Về một vài phương diện và ở một mức độ nhất định, giáo dục Việt Nam chưa thật sự thích ứng với bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu hóa</i> | 10 |
| 5.4.3. <i>Xu thế cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các trường Đại học công lập và dân lập</i> | 10 |
| 5.5. <i>Phân tích ma trận</i> | 10 |
| 6. TÀM NHÌN, SỨ MẠNG, MỤC TIÊU..... | 11 |
| 2.1. <i>Tầm nhìn</i> | 11 |
| 2.2. <i>Sứ mạng</i> | 11 |
| 2.3. <i>Mục tiêu</i> | 11 |
| PHẦN II | 12 |
| TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC 2018-2023 | 12 |

| | |
|---|-----------|
| 1. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC | 12 |
| 2. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO..... | 12 |
| 2.1. Quy mô đào tạo..... | 12 |
| 2.2. Chương trình đào tạo..... | 12 |
| 3. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC | 14 |
| 3.1. Nghiên cứu khoa học của giảng viên..... | 14 |
| 3.2. Nghiên cứu khoa học của sinh viên | 15 |
| 4. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ | 15 |
| 4.1. Hợp tác đào tạo..... | 15 |
| 4.2. Hợp tác nghiên cứu..... | 15 |
| 4.3. Du học & trao đổi giảng viên, sinh viên..... | 15 |
| 4.4. Học bổng tại chỗ..... | 15 |
| 4.5. Giao lưu văn hóa..... | 15 |
| 4.6. Xây dựng cộng đồng Tiếng Anh tại trường và địa phương | 16 |
| 4.7. Công tác xã hội | 16 |
| 5. CÔNG TÁC SINH VIÊN..... | 16 |
| 6. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐẠI HỌC | 16 |
| 7. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH | 16 |
| 8. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG | 17 |
| PHẦN III..... | 18 |
| KẾ HOẠCH CHIẾN LUỢC 2018-2023 | 18 |
| 1. CĂN CỨ HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LUỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2018 – 2023 | 18 |
| 1.1. Kế hoạch chiến lược 2018-2023 của Trường | 18 |
| 1.2. Thành tựu, hạn chế của Khoa | 18 |
| 2. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC | 18 |
| 2.1. Mục tiêu..... | 18 |
| 2.2. Nhóm giải pháp..... | 18 |
| 2.3. Chỉ tiêu..... | 18 |
| 3. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO | 19 |
| 3.1. Mục tiêu..... | 19 |
| 3.2. Nhóm giải pháp..... | 19 |
| 3.2.1. Chương trình đào tạo và giáo trình..... | 19 |
| 3.2.2. Đào tạo bậc Đại học..... | 20 |
| 3.3. Chỉ tiêu..... | 20 |
| 4. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC | 21 |
| 4.1. Mục tiêu..... | 21 |
| 4.2. Nhóm giải pháp..... | 21 |
| 4.2.1. Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng..... | 21 |
| 4.2.2. Phát huy vai trò của Khoa Ngoại ngữ như một đầu mối nghiên cứu giữa các trung tâm Khảo thí | 21 |
| 4.2.3. Các hội thảo, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế..... | 21 |
| 4.2.4. Công bố kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế..... | 21 |
| 4.3. Chỉ tiêu..... | 21 |
| 5. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ | 22 |

| | | |
|--------|--|-------------------------------------|
| 5.1. | <i>Mục tiêu</i> | 22 |
| 5.2. | <i>Nhóm giải pháp</i> | 22 |
| 5.2.1. | <i>Hợp tác quốc tế</i> | 22 |
| 5.2.2. | <i>Các loại học bologna và du học</i> | 22 |
| 5.2.3. | <i>Các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên</i> | 22 |
| 5.2.4. | <i>Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học</i> | 23 |
| 5.2.5. | <i>Các chương trình Ngôn ngữ Anh và sự phạm Tiếng Anh ứng dụng</i> | 23 |
| | <i>Tổ chức các sự kiện, các hoạt động xã hội</i> | 23 |
| 5.3. | <i>Chỉ tiêu</i> | 23 |
| 6. | CÔNG TÁC SINH VIÊN | 23 |
| 6.1. | <i>Mục tiêu</i> | 23 |
| 6.2. | <i>Nhóm giải pháp</i> | 23 |
| 6.3. | <i>Chỉ tiêu</i> | Error! Bookmark not defined. |
| 7. | CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG, XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐẠI HỌC ...24 | 24 |
| 7.1. | <i>Mục tiêu</i> | 24 |
| 7.2. | <i>Nhóm giải pháp</i> | 24 |
| 7.3. | <i>Chỉ tiêu</i> | 24 |
| 8. | CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH | 24 |
| 8.1. | <i>Mục tiêu</i> | 24 |
| 8.2. | <i>Nhóm giải pháp</i> | 24 |
| 8.2.1. | <i>Các phòng chuyên dùng</i> | 24 |
| 8.2.2. | <i>Các phòng Tư liệu, tài liệu giảng dạy Khoa Ngoại ngữ</i> | 24 |
| 8.3. | <i>Chỉ tiêu</i> | 25 |
| 9. | CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG | 26 |
| 9.1. | <i>Mục tiêu</i> | 26 |
| 9.2. | <i>Nhóm giải pháp</i> | 26 |
| 9.3. | <i>Chỉ tiêu</i> | 26 |

PHẦN I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT

1. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tên đầy đủ

(Tiếng Việt) Khoa Ngoại ngữ

(Tiếng Anh): Faculty of Foreign Languages

1.2. Tên viết tắt: KNN (FLF)

1.3. Cơ quan chủ quản: Trường Đại học Đồng Nai

1.4. Thông tin liên lạc

Địa chỉ: Khoa Ngoại ngữ, Văn phòng khoa B203

Trường Đại học Đồng Nai

Điện thoại: 0374941945

Email: khoangoaingudnpu@gmail.com

Website: <http://dnpu.edu.vn/khoa-ngoai-ngu>

2. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Ngày 20 tháng 5 năm 2011, Hiệu trưởng trường ĐHĐN đã ký quyết định số 209/QĐ-DHĐN về việc thành lập KNN. Khoa được giao nhiệm vụ đào tạo 02 mã ngành trình độ đại học chính quy: Sư phạm Tiếng Anh (Mã ngành: 7140231) theo Quyết định số 245/QĐ-BGDĐT ngày 14/05/2013 và Ngôn ngữ Anh (Mã ngành: 7220201) theo Quyết định số 1697/QĐ-BGDĐT ngày 14/05/2013.

Khoa Ngoại ngữ có các chức năng chủ yếu: Đào tạo nguồn nhân lực có trình độ ĐH phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của khu vực và đất nước. Người học sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, kinh tế, xã hội, quản lý trong các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước. Bên cạnh đó, KNN thực hiện những nhiệm vụ sau:

+ Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có kiến thức và năng lực thực hành nghề nghiệp phù hợp với trình độ được đào tạo.

+ Đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh và sư phạm tiếng Anh đáp ứng nhu cầu xã hội.

+ Nghiên cứu khoa học phục vụ đào tạo, NCKH gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Khoa đã và đang tham gia đào tạo ĐH chính quy ngành NNA và Sư phạm tiếng Anh. Đây chính là nguồn nhân lực chất lượng cao cung cấp cho khu vực Đông Nam Bộ và cả nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trường và gắn kết với chiến lược phát triển giáo dục, kinh tế - xã hội trong khu vực cũng như cả nước.

3. NHÂN SỰ, CƠ CẤU TỔ CHỨC

3.1. Nhân sự

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ có 29 giảng viên người Việt, trong đó, 89,3% có trình độ từ ThS trở lên, 2 GV có bằng TS trở lên (5,8 %), 6 GV có bằng cử nhân (20,7%); Phần lớn các GV tốt nghiệp TS, ThS từ các Đại học và Viện Nghiên cứu uy tín hàng đầu trong và ngoài nước. Bên cạnh đội ngũ giảng viên cơ hữu còn có khoảng 5 GV thỉnh giảng (trình độ ThS trở lên).

3.2. Cơ cấu tổ chức

Về tổ chức: Cùng với các tổ chức chính trị đoàn thể về chính quyền, Khoa Ngoại ngữ có 3 bộ môn.

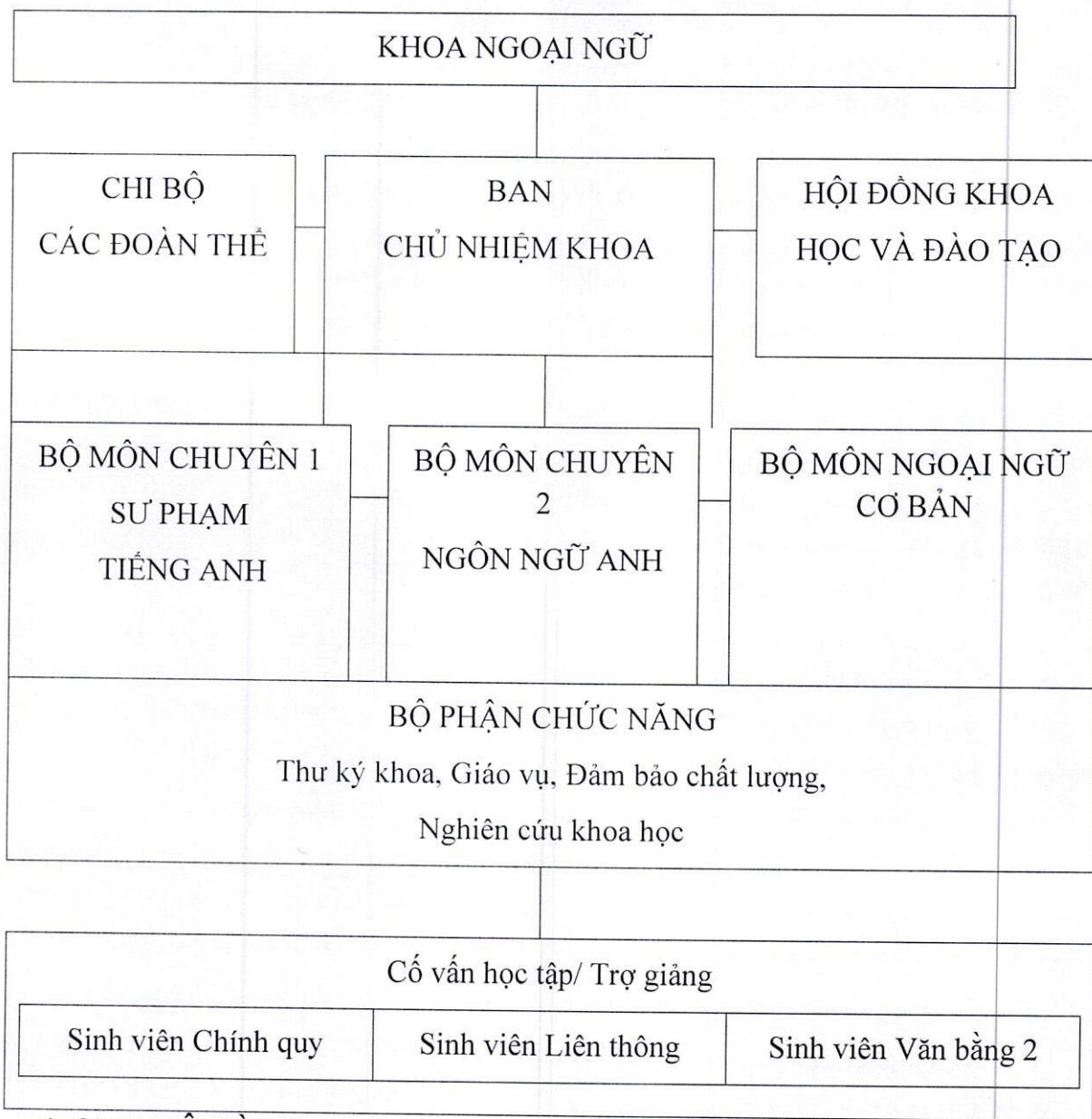
Trong 3 bộ môn, có 2 bộ môn theo 2 hướng chuyên ngành:

(1) Ngành Tiếng Anh Sư phạm

(1) Ngành Ngôn ngữ Anh

Bên cạnh đó, có một tổ Ngoại ngữ cơ bản chuyên giảng dạy Tiếng Anh và Tiếng Trung có sinh viên không chuyên của trường.

Sơ đồ tổ chức Khoa Ngoại ngữ



4. QUY MÔ ĐÀO TẠO

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ đào tạo hơn 400 sinh viên hàng năm, cả hệ chính quy lẫn Văn bằng 2.

5. PHÂN TÍCH SWOT

5.1. Điểm mạnh

Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Đồng Nai có quá trình xây dựng, trưởng thành gần 10 năm; đã có nguồn lực, những thành tựu và kinh nghiệm quan trọng cần thiết cho phát triển nhanh, mạnh và bền vững trong tương lai.

5.1.1. Đội ngũ giảng viên và sinh viên

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ có 29 giảng viên, trong đó, 80 % có trình độ từ ThS trở lên, 2 GV có bằng TS. Phần lớn các GV tốt nghiệp TS, ThS từ các Đại học và Viện Nghiên cứu uy tín nước ngoài.

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ có số lượng sinh viên đứng thứ hai trong các khoa với hơn 350 sinh viên hàng năm, cả hệ chính quy, liên thông và Văn bằng 2. Sinh viên Khoa Ngoại ngữ có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường việc làm trong tỉnh, được đánh giá cao và có cơ hội tìm kiếm việc làm cao ngay sau khi tốt nghiệp.

5.1.2. Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh đã có quy củ và đảm bảo chất lượng

Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh của Khoa Ngoại ngữ được xây dựng theo hệ thống tín chỉ, phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Tất cả các môn học đều có đề cương chi tiết, giảng viên cơ hữu của Khoa và trong trường đảm bảo 96% chương trình giảng dạy. Thực tế qua 3 khóa đào tạo, chương trình đào tạo của Khoa Ngoại ngữ được người học và xã hội đánh giá tốt.

Chương trình Tiếng Anh Sư phạm đã được khẳng định về chất lượng đào tạo qua 5 khóa sinh viên ra trường và có việc làm ở các trường THPT, THCS, TH và trung tâm ngoại ngữ trong và ngoài tỉnh. Một số sinh viên tốt nghiệp sau khi tốt nghiệp đã học tiếp lên thạc sĩ và hiện đang công tác tại các trường Đại học và Cao đẳng.

5.1.3. Nguồn lực nghiên cứu của Khoa Ngoại ngữ có tiềm năng

Giảng viên Khoa Ngoại ngữ đã chủ trì và tham gia một số công trình nghiên cứu, đã xuất bản một số đầu sách, tạp chí, bài báo trong nước và quốc tế. Khoa Ngoại ngữ đã chủ trì tổ chức và tham gia nhiều hội thảo khoa học cấp các trường đại học.

5.1.4. Tư liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu Ngôn ngữ Anh khá phong phú

Khoa Ngoại ngữ là cơ sở có nguồn tư liệu phục vụ đào tạo Tiếng Anh với nhiều đầu sách ngoại văn; có mối quan hệ tốt với các nhà xuất bản sách và giáo trình giảng dạy Tiếng Anh trên thế giới như Oxford, Cengage, Cambridge, Macmillan...

5.1.5. Mạng lưới hợp tác trong nước và quốc tế

Trường ĐH Đồng Nai đến nay đã ký nhiều văn bản hợp tác với các trường Đại học và tổ chức doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Khoa Ngoại ngữ đã được sự giúp đỡ, phối hợp hoạt động tài trợ của một số doanh nghiệp trong việc đào tạo Tiếng Trung miễn phí, một số học bổng của Hàn Quốc cho sinh viên khoa, chương trình du học, học bổng; tổ chức Hội thảo khoa học về phương pháp giảng dạy do Lãnh sự quán Hoa Kỳ tài trợ, các sự kiện giao lưu văn hóa, hoạt động xã hội với tổ chức liên hiệp các nước trong đó có tổ chức Việt Nam-Hoa Kỳ,

5.2. Điểm yếu

Bên cạnh các điểm mạnh nêu trên, khoa Ngoại ngữ cũng có những điểm yếu nhất định cần khắc phục để phát triển.

5.2.1. Khó khăn trong bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên của Khoa Ngoại ngữ, dù đông và mạnh trong trường nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo và nghiên cứu. Số Tiến sĩ còn quá ít. Cả khoa chỉ có 2 tiến sĩ. Hầu hết giảng viên viên trong khoa có trình độ Thạc sĩ và vẫn còn có một số ít giảng viên là cử nhân chuyển qua làm trợ giảng.

Một số GV trẻ vẫn có xu hướng ưu tiên giảng dạy ở các trung tâm bên ngoài (với thu nhập cao hơn trong trường), chưa thật sự say mê và chưa có khả năng nghiên cứu khoa học.

5.2.2. Khó khăn trong đào tạo các chuyên ngành thuộc ngành Ngôn ngữ Anh và Sư phạm Tiếng Anh

Trong khi có đội ngũ giảng viên khá mạnh về giảng dạy ngôn ngữ Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy Tiếng Anh thì giảng viên giảng dạy các môn chuyên ngành về thương mại còn thiếu, đặc biệt là nhân sự chuyên môn các bộ môn về thương mại. Từ đó một số giảng viên phụ trách các môn học này phải dạy nhiều tiết.

Về giáo trình, trong khi giáo trình dạy tiếng Anh có khá nhiều nguồn có thể sử dụng tốt (của các nhà xuất bản hàng đầu thế giới) thì về giáo trình dạy các môn chuyên ngành thương mại còn rất thiếu thốn.

5.2.3. Khó khăn trong phát triển nghiên cứu và ứng dụng ở trình độ cao

Chưa xây dựng được các nhóm nghiên cứu mạnh để đề xuất và triển khai hiệu quả các đề án nghiên cứu học thuật.

Chưa có nhiều công trình nghiên cứu ứng dụng phục vụ cho công tác đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh và sư phạm Tiếng Anh của Khoa Ngoại ngữ.

5.2.4. Khó khăn về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo, nghiên cứu

Khoa Ngoại ngữ có văn phòng làm việc B2-03, chưa đủ điều kiện cho mỗi giảng viên có không gian nghiên cứu và làm việc với sinh viên. Khoa Ngoại ngữ đã đề xuất với nhà trường xin chuyển văn phòng sang dãy nhà A, nhưng vẫn chưa được thực hiện.

Khoa Ngoại ngữ học có một số phòng Lab dãy nhà D nhưng thiết bị đã hơn 10 năm, nay tất cả các thiết bị đều không còn hoạt động được nữa và đã giao cho trường thanh lý. Các phòng này không phục vụ được các giờ học ngoại ngữ và cũng không dạy được các môn chung của trường do cách bố trí lắp đặt máy tính.

Các sách, băng đĩa hiện để trong văn phòng Khoa nên còn hạn chế trong việc phục vụ cho giảng viên, sinh viên đọc tham khảo, tra cứu...

5.3. Cơ hội

Khoa Ngoại ngữ trường Đại học Đồng Nai tọa lạc tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng nai - Một tỉnh có 32 khu công nghiệp đứng thứ 3 trong cả nước. Đặc biệt dự án sân bay quốc tế Long Thành đã được khởi công xây dựng sẽ thu hút nguồn nhân lực trong thị trường lao động có trình độ cao và đòi hỏi phải có trình độ ngoại ngữ.

Biên Hòa có rất nhiều trung tâm giảng dạy Ngoại ngữ đặc biệt là Tiếng Anh vì vậy hàng năm các trung tâm ngoại ngữ có nhu cầu tuyển dụng giáo viên, trợ giảng và nhân viên biết tiếng Anh với số lượng lớn.

Kế hoạch 2011-2018 và 2018-2023 của trường định hướng xây dựng một số ngành có chất lượng hàng đầu của tỉnh trong đó có ngành Ngôn ngữ Anh. Hiện nay, nhà trường quyết tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển Khoa Ngoại ngữ là khoa mũi nhọn của nhà trường và đứng hàng đầu trong tỉnh Đồng Nai và các tỉnh lân cận.

5.4. Thách thức

5.4.1. Học phí thấp là một cơ hội, song cũng là một thách thức lớn.

Do là trường trực thuộc Ủy ban Nhân dân Tỉnh và phụ thuộc ngân sách nhà nước nên mức học phí được quy định bởi Hội đồng Nhân dân Tỉnh. Mức học phí thấp là một lợi thế cạnh tranh tuyển sinh nhưng cũng là một thách thức đối với nhà trường về xây dựng cơ sở vật chất tốt, đạt tiêu chuẩn và điều kiện đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của sinh viên và phụ huynh.

5.4.2. Về một vài phương diện và ở một mức độ nhất định, giáo dục Việt Nam chưa thật sự thích ứng với bối cảnh hội nhập khu vực và toàn cầu hóa

Chưa có cơ chế quản lý kịp thời, năng động, hiệu quả tạo điều kiện thuận lợi cho những hợp tác đa dạng về du học, trao đổi giảng viên, sinh viên, giao lưu văn hóa, giao lưu học thuật... với các trường, viện, các tổ chức nước ngoài.

5.4.3. Xu thế cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các trường Đại học công lập và dân lập

Hiện nay, cả nước có rất nhiều trường Đại học có đào tạo Ngôn ngữ Anh. Phần lớn các trường đại học là trường tự chủ tài chính nên có nhiều cơ hội cạnh tranh. Thách thức đối với Khoa Ngoại ngữ là khó có thể mời được giảng viên thỉnh giảng là người nước ngoài, người có học vị và trình độ cao giảng dạy tại khoa do thù lao giờ giảng thấp so với các trường đại học có cơ chế tự chủ.

5.5. Phân tích ma trận

Phân tích SWOT cho thấy Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Đồng Nai có những điểm mạnh hết sức cơ bản, vượt trội so với các cơ sở đào tạo khác; một số điểm yếu có thể khắc phục. Những cơ hội cho thấy Khoa Ngoại ngữ đang có nhiều điều kiện và cơ hội để phát triển; trong các thách thức, một số là những thách thức có tính hệ thống của

giáo dục Đại học Việt Nam, một số là những thách thức có tính nhất thời, có thể ứng đối và cải thiện.

Đưa vào ma trận, có thể rút ra một số định hướng phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, tận dụng cơ hội, ứng phó với thách thức để phát triển Khoa Ngoại ngữ.

6. TẦM NHÌN, SỨ MẠNG, MỤC TIÊU

6.1. Tầm nhìn

Khoa Ngoại ngữ trở thành một khoa mũi nhọn của trường Đại học Đồng Nai, đi đầu trong nhiệm vụ nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội về nguồn nhân lực có trình độ ngoại ngữ và chuyên môn vững vàng, đi đầu trong lĩnh vực đào tạo ngành sư phạm Tiếng Anh và ngôn ngữ Tiếng Anh trong tỉnh Đồng Nai và khu vực Đông Nam bộ.

6.2. Sứ mạng

Khoa Ngoại ngữ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao về ngoại ngữ, phát triển tính cách và năng lực của người học đáp ứng nhu cầu của các nhà tuyển dụng, góp phần phát triển nền giáo dục và kinh tế trọng tâm của tỉnh Đồng Nai.

6.3. Mục tiêu

Xây dựng và phát triển Khoa Ngoại ngữ vững mạnh, đoàn kết, hợp tác, đào tạo và nghiên cứu, mở rộng các ngành tiếng ngôn ngữ khác như Tiếng Trung, Tiếng Nhật nhằm hội nhập khu vực và quốc tế.

PHẦN II TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC 2018-2023

1. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

Ngày 20 tháng 5 năm 2011, Hiệu trưởng trường ĐHĐN đã ký quyết định số 209/QĐ-DHĐN về việc thành lập KNN. Khoa được giao nhiệm vụ đào tạo 02 mã ngành trình độ đại học chính quy: Sư phạm Tiếng Anh (Mã ngành: 7140231) theo Quyết định số 245/QĐ-BGDĐT ngày 14/05/2013 và Ngôn ngữ Anh (Mã ngành: 7220201) theo Quyết định số 1697/QĐ-BGDĐT ngày 14/05/2013.

Khi mới hành lập, khoa chỉ có 3 lớp Sư phạm Tiếng Anh và đến năm 2013 mới mở mã ngành Ngôn ngữ Anh với số lượng GV cơ hưu còn thiếu. Đến nay, Khoa Ngoại ngữ đã có một đội ngũ gồm 31 người, trong đó có 29 GV cơ hưu, 5 GV hợp đồng thỉnh giảng và 2 chuyên viên (1 thư ký, 1 giáo vụ).

23 GV tốt nghiệp TS, ThS từ các Đại học và Viện Nghiên cứu uy tín hàng đầu của Việt Nam và quốc tế. 2 GV có bằng TS chiếm 5,8 %, 6 GV có bằng đại học chiếm 20,8 % hiện đang giảng dạy các lớp Cao đẳng.

Chuyên môn của các GV bao gồm:

- PP giảng dạy Tiếng Anh
- Ngôn ngữ Tiếng Anh, Tiếng Trung
- Chuyên ngành thương mại (QTKD)

Bên cạnh đội ngũ của Khoa, Khoa Ngoại ngữ được sự tham gia giảng dạy của 1 số giảng viên trong trường và ngoài trường, đều có trình độ ThS trở lên, chuyên môn gắn với ngành học.

2. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

2.1. Quy mô đào tạo

Hàng năm, số lượng sinh viên của Khoa Ngoại ngữ là hơn 400, trong đó khoảng 320 -350 SV chính quy và khoảng 50 – 80 SV liên thông và Văn bằng 2.

2.2. Chương trình đào tạo

Trường ĐHĐN đã đào tạo ngành Tiếng Anh Sư phạm được 8 năm và Ngôn ngữ Anh được 6 năm. Chương trình đào tạo liên tục được hoàn thiện trên cơ sở so sánh các cơ sở đào tạo trong nước, kế thừa kinh nghiệm nước ngoài, dựa vào ý kiến của nhà tuyển dụng.

Từ năm 2011, Trường ĐHĐN thực hiện đào tạo theo tín chỉ.

Chương trình đào tạo ngành Tiếng Anh sư phạm và Ngôn ngữ Anh được Hội đồng Khoa học nhà trường thông qua và được BGD&ĐT chấp thuận.

Chương trình đào tạo hai ngành Tiếng Anh Sư phạm và Ngôn ngữ Anh được xây dựng với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra hợp lý, hiện đại, hiệu quả.

Từ năm 2011, Trường ĐHĐN thực hiện đào tạo theo tín chỉ.

Chương trình đào tạo Ngôn ngữ Anh có 135 tín chỉ. Trong đó, 21 tín chỉ khối kiến thức chung (15,5%), 8 tín chỉ kiến thức cơ sở khối ngành (5,9%), 18 tín chỉ khối kiến thức ngôn ngữ (13,3%), 4 tín chỉ khối kiến thức văn hóa (2,9%), 56 tín chỉ khối kiến thức tiếng (41,4%), 16 tín chỉ kiến thức chuyên ngành thương mại (11,8%), 7 tín chỉ thực tập chuyên môn, nghiệp vụ (5,1%), 5 tín chỉ khóa luận hoặc các học phần thay thế (3,7%). Đó là một tỉ lệ tương đối hợp lý, trong điều kiện thực tế (sinh viên đầu vào phần lớn phải học và nắm lại các kiến thức cơ bản và chuyên sâu).

Chương trình đào tạo Sư phạm Tiếng Anh có 135 tín chỉ. Trong đó, 24 tín chỉ thuộc khối kiến thức chung (17,7%), 33 tín chỉ thuộc khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm (24,4%), 73 tín chỉ thuộc khối kiến thức chuyên ngành (54,0%), 5 tín chỉ khóa luận hoặc các học phần thay thế (3,7%). Đó là một tỉ lệ tương đối hợp lý, trong điều kiện thực tế (sinh viên đầu vào phần lớn phải học và nắm lại các kiến thức cơ bản và chuyên sâu).

Các môn tự chọn (trong khối kiến thức chuyên ngành và khối kiến thức nghiệp vụ/bổ trợ) phong phú để SV có nhiều cơ hội lựa chọn. Ngành Sư phạm Tiếng Anh chuyên về giảng dạy Tiếng Anh THPT và Ngôn ngữ Anh chuyên về Tiếng Anh Thương mại.

Tất cả các môn học đều có đề cương chi tiết, có đủ giảng viên đảm nhiệm. Tất cả các GV của Khoa đều đứng lớp, mỗi người đảm nhận ít nhất 2 môn, nhiều nhất không quá 5 môn. Khá nhiều môn có từ 2 GV cùng phụ trách để có thể thay thế khi có người đi học, đi công tác hoặc nghỉ vì các lý do khác.

Giáo viên cơ hữu của Khoa và trong trường đảm bảo 90% chương trình giảng dạy. Điểm chuẩn đầu vào ngày càng được nâng cao theo từng năm. Bảng dưới đây cho thấy điểm chuẩn đầu vào các khóa từ năm 2011 đến 2017.

| Khóa học | Khóa 2011 | Khóa 2012 | Khóa 2013 | Khóa 2014 | Khóa 2015 | Khóa 2016 | Khóa 2017 |
|------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Điểm chuẩn ngành Sư phạm Tiếng Anh | 16 | 18 | 19,5 | 21 | 26 | 19 | 19 |
| Điểm chuẩn | | | 13,5 | 14,5 | 25 | 19 | 18 |

| | | | | | | | |
|--------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| Ngành Ngôn ngữ Anh | | | | | | | |
|--------------------|--|--|--|--|--|--|--|

Chất lượng đào tạo ở Khoa Ngoại ngữ thể hiện ở tỉ lệ tốt nghiệp đợt 1 (tích lũy đủ các tín chỉ, đủ điều kiện tốt nghiệp) như sau.

| | Khóa 1 2011 (TN 2015) | Khóa 4 2012 (TN 2016) | Khóa 3 2013 (TN 2017) | Khóa 4 2014 (TN 2018) | Khóa 5 2015 (TN 2019) | Khóa 6 2016 (TN 2020) | Khóa 7 2017 (TN 2021) |
|-----------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|
| Tỉ lệ tốt nghiệp SPTA | 82,7 | 81,9 | 88,0 | 84,7 | 87,8 | 74,1 | 69,5 |
| Tỉ lệ tốt nghiệp NNA | | | 84,8 | 83,1 | 78,0 | 72,2 | 56,4 |

Tỉ lệ tốt nghiệp này thực tế cao hơn con số thống kê ở trên nếu tính theo số SV được xét TN các đợt trong một năm so với số SV đã bỏ học vì một năm nhà trường có nhiều đợt xét tốt nghiệp.

Chất lượng đào tạo ở Khoa Ngoại ngữ thể hiện ở phản hồi tích cực của các cơ quan, doanh nghiệp sử dụng nguồn nhân lực Khoa Ngoại ngữ.

Chất lượng đào tạo của Khoa Ngoại ngữ cũng được thấy qua thành tích cao của các SV nhiều năm liền trong những kỳ thi Tiếng Anh của Tỉnh Đồng Nai.

3. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

3.1. Nghiên cứu khoa học của giảng viên

Nghiên cứu khoa học của GV Khoa Ngoại ngữ đóng vai trò quan trọng hỗ trợ trong giảng dạy ở khoa như viết sách, soạn tài liệu nội bộ. Khoa Ngoại ngữ đã có một số bài báo đăng trên tạp chí quốc tế và trong nước.

Chỉ kể từ 2011 đến đầu năm 2018, Khoa Ngoại ngữ có các công trình nghiên cứu khoa học như sau:

- Cán bộ giảng dạy trong Bộ môn đã chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học từ cấp trường.
- Khoa Ngoại ngữ đã phối hợp với các Trường Đại học tổ chức một hội thảo cấp trường thành công năm 2015.

3.2. Nghiên cứu khoa học của sinh viên

Nghiên cứu khoa học của sinh viên Khoa Ngoại ngữ chủ yếu tập trung vào các bài tập lớn, số ít sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp hoặc tham gia nghiên cứu khoa học do sinh viên quan tâm làm việc làm thêm và do khoa và nhà trường chưa phát huy được tính đam mê nghiên cứu khoa học trong sinh viên. Đây là hạn chế của Khoa Ngoại ngữ.

4. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ

Về hợp tác quốc tế, Khoa Ngoại ngữ đã được sự giúp đỡ, phối hợp hoạt động của các tổ doanh nghiệp đến từ Đài Loan, Hàn Quốc như hỗ trợ học bổng, ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác.

4.1. Hợp tác đào tạo

Khoa Ngoại ngữ được sự hỗ trợ của tổ chức Fulbright và lãnh sự quán Hoa Kỳ hỗ trợ giáo viên tình nguyện và trợ giảng cho khoa; hợp tác với tổ chức tình nguyện Hoa Kỳ hỗ trợ đào tạo các khóa ngắn hạn về giao tiếp Tiếng Anh cho sinh viên từ năm 2016.

4.2. Hợp tác nghiên cứu

Hội thảo khoa học

Tổ chức các hội thảo về phương pháp dạy học cho giảng viên và sinh viên thông qua Lãnh sự quán Hoa Kỳ.

4.3. Du học & trao đổi giảng viên, sinh viên

Mặc dù có nhiều đoàn nước ngoài ký kết hợp tác và biên bản ghi nhớ nhưng chưa đạt được thỏa thuận với các tổ chức và các trường đại học nước ngoài trong chương trình trao đổi giảng viên và sinh viên.

Một sinh viên đạt học bổng toàn phần đi du học thạc sĩ tại Hàn Quốc và một số sinh viên được hỗ trợ học bổng du học tại Trung Quốc.

4.4. Học bổng tại chỗ

Hàng năm, sinh viên có thành tích trong học tập và có hoàn cảnh khó khăn được trao học bổng từ các tổ chức trong và ngoài nước.

4.5. Giao lưu văn hóa

Hàng năm, sinh viên Khoa Ngoại ngữ tham gia giao lưu văn hóa với các tổ chức Việt Nam- Hoa Kỳ thuộc Liên Hiệp các Tổ chức Hữu Nghị Tỉnh Đồng Nai.

Sinh viên Khoa Ngoại ngữ cũng tham gia nhiều sự kiện giao lưu văn hóa do Lãnh sự quán Hoa Kỳ tổ chức ở Tp.HCM.

4.6. Xây dựng cộng đồng Tiếng Anh tại trường và địa phương

Khoa Ngoại ngữ chủ trì câu lạc bộ Tiếng Anh của trường nhằm giúp sinh viên tìm hiểu văn hóa Anh, Mỹ đồng thời nâng cao kỹ năng Tiếng Anh cho sinh viên trong trường.

Khoa Ngoại ngữ còn tham gia vào các hoạt động dạy Tiếng Anh miễn phí cho các em học sinh nghèo trong thành phố Biên Hòa.

Kết nối với các tổ chức tình nguyện Hoa Kỳ và Lãnh sự quán Hoa Kỳ mở các workshop cho sinh viên được giao lưu, học hỏi văn hóa Mỹ.

4.7. Công tác xã hội

Hàng năm, sinh viên Khoa Ngoại ngữ tham gia các hoạt động xã hội, làm từ thiện cùng với nhiều hoạt động hỗ trợ sinh viên, người già, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong tỉnh Đồng Nai và ngoài tỉnh.

5. CÔNG TÁC SINH VIÊN

Ban chấp hành Đoàn Khoa, ban chấp hành Liên chi hội Khoa Ngoại ngữ, ban cán sự các lớp, ban chấp hành các chi đoàn, chi hội tổ chức tốt các hoạt động phong trào học tập, rèn luyện và văn thể mỹ của sinh viên.

Triển khai tốt các phong trào, các hoạt động do Đoàn trường chỉ đạo: Học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, Xuân yêu thương, Mùa hè xanh, Tiếp sức mùa thi...

Tổ chức truyền thống thường xuyên và hỗ trợ của Khoa Ngoại ngữ trong các buổi sinh hoạt trao đổi phương pháp học tập, Lễ chào đón Tân sinh viên năm, Lễ Tốt nghiệp, Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Học sinh Sinh viên 9/1 hàng năm.

Sinh viên Khoa Ngoại ngữ năng động, nỗ lực hỗ trợ các hoạt động của Hội Sinh viên Đại học Đồng Nai, Đoàn trường Đại học Đồng Nai và phòng Công tác sinh viên.

6. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TỰ TƯỞNG, XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐẠI HỌC

GV Khoa Ngoại ngữ tham dự các lớp bồi dưỡng trường Chính trị Tỉnh Đồng Nai tổ chức cho cán bộ quy hoạch, tham gia học tập các buổi sinh hoạt chính trị tại trường. Tất cả GV đều tuân thủ chính sách pháp luật của nhà nước, sống và làm việc theo pháp luật.

Xây dựng được văn hóa và tác phong làm việc đúng giờ giấc, văn hóa ứng xử trên mạng xã hội, văn hóa ứng xử nơi làm việc.

7. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH

Phòng lab (8 Phòng thực hành tiếng Anh tại dãy nhà học D trường Đại học Đồng Nai không sử dụng hiệu quả do thiết kế không phù hợp)

Tổng số máy Casset phục vụ cho công việc giảng dạy tại khoa là hơn 20 máy đủ cho hoạt động giảng dạy và thi học phần nghe của Khoa.

Số giáo trình / sách tham khảo Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy đủ để đáp ứng nhu cầu tham khảo của giảng viên.

Sách tham khảo và tư liệu học tập của sinh viên đáp ứng nhu cầu học tập của sinh viên đặt tại thư viện.

8. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

Khoa Ngoại ngữ triển khai tốt các hoạt động dự giờ, lấy ý kiến đánh giá GV của SV, góp ý, rút kinh nghiệm theo nhóm chuyên môn để cải thiện, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Khoa Ngoại ngữ thực hiện lấy ý kiến của Nhà tuyển dụng cũng như các cơ quan, doanh nghiệp cho sinh viên thực tập, bằng cách gặp gỡ, phỏng vấn và phiếu khảo sát, qua đó, thường xuyên rút kinh nghiệm để cập nhật, bổ sung, hoàn thiện chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần, phương pháp giảng dạy nhằm mục đích nâng cao chất lượng đào tạo phù hợp với nhu cầu việc làm của xã hội.

PHẦN III
KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC 2018-2023

**1. CĂN CỨ HOẠCH ĐỊNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN
2018 – 2023**

1.1. Kế hoạch chiến lược 2018-2023 của Trường

1.2. Thành tựu, hạn chế của Khoa

2. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC

2.1. Mục tiêu

Xây dựng đội ngũ GV Khoa Ngoại ngữ đủ về số lượng (đến 2023, có khoảng 40 GV cơ hữu và hợp đồng dài hạn trên 12 tháng), mạnh về chất lượng (đến 2023 có khoảng 20% số GV có trình độ Tiến sĩ hoặc NCS), đoàn kết, hợp tác phát triển Khoa, nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2.2. Nhóm giải pháp

Nguồn lực khoa

- Tuyển dụng, tiếp nhận các Tiến sĩ, Thạc sĩ tốt nghiệp chuyên ngành Ngôn ngữ Anh, LL & PP dạy học bộ môn Tiếng Anh và các chuyên ngành liên quan.
- Tạo điều kiện cho các ThS của Khoa Ngoại ngữ làm Nghiên cứu sinh trong và ngoài nước.
- Hợp đồng tuyển giảng viên thời hạn trên 12 tháng có trình độ ThS, NCS và TS tham gia giảng dạy và nghiên cứu khoa học tại khoa.
- Hợp đồng thỉnh giảng với một số giảng viên có trình độ chuyên môn tham gia giảng dạy tại khoa.

Sự giúp đỡ của các tổ chức chính phủ Hoa Kỳ và các tổ chức thuộc các trường Đại học, trung tâm Ngoại ngữ trong và ngoài nước

- Lãnh sự Quán Hoa Kỳ và tổ chức Fulbright cung cấp giảng viên, trợ giảng và chuyên gia làm việc tại khoa Ngoại ngữ.
- Tổ chức Khảo thí Hội đồng Anh và trung tâm VMG trong kiểm tra đánh giá năng lực Tiếng Anh đầu vào.

2.3. Chỉ tiêu

Bảng 1. Kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cơ hữu (người Việt)

| | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|-------------------------|--------|-----------------|----------------|--------|--------|
| Tổng số GV cơ hữu | 29 + 2 | 31 + 2 (- 2) | 33 + 3(- 2) | 34 + 3 | 37 + 3 |

| | | | | | |
|--------|--------|---------|---------|-------|-------|
| Số TS | 2 + 1 | 3 + 1 | 4 + 1 | 5 + 1 | 6 + 1 |
| Số ThS | 21 + 2 | 23+2 | 25+2 | 27+2 | 29+2 |
| Số CN | 6 | 6+ (-2) | 4= (-2) | 2 | 2 |

Bảng 2. Kế hoạch nhân sự giảng viên thỉnh giảng

| | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|---|---|------|-------|-------|-------|
| Tổng số GV thỉnh giảng | 3 (TS/ThS) | 3+1 | 3 + 2 | 3 + 2 | 3 + 2 |
| Tìm kiếm sự hỗ trợ của các tổ chức nước ngoài | Mỗi năm có 1 chuyên gia và 2 trợ giảng người nước ngoài từ tổ chức Fulbright và một số giáo viên tình nguyện người Mỹ dạy lớp ngắn hạn từ tổ chức Tình nguyện Hoa Kỳ. | | | | |
| | Mỗi năm có 1 hội thảo về giảng dạy Tiếng Anh và văn hóa các nước nói Tiếng Anh cho Giảng viên và 1 hội thảo cho sinh viên từ Lãnh sự quán Hoa Kỳ | | | | |

3. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO

3.1. Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng đào tạo Đại học hệ chính quy,
- Mở rộng hệ đào tạo Văn bằng 2 (VB2),
- Tập trung đào tạo hệ vừa học vừa làm Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học
- Xây dựng và mở mã ngành Ngôn ngữ Tiếng Trung: từ 2019.

3.2. Nhóm giải pháp

3.2.1. Chương trình đào tạo và giáo trình

Trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm, mô hình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh và Sư phạm Tiếng Anh của các cơ sở đào tạo Đại học trong nước và nhu cầu thị trường việc làm khu vực Tỉnh Đồng Nai hoàn thiện Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Anh với chuyên ngành Tiếng Anh Thương Mại hoặc giảng dạy Tiếng Anh và ngành Sư phạm Tiếng Anh theo hướng giảng dạy Tiếng Anh cho các trường Trung học Phổ thông, Trung học cơ sở hoặc Tiểu học.

Tổng số tín chỉ của ngành Ngôn ngữ Anh: 135 TC, trong đó, Khối kiến thức đại cương: 21 TC; Khối kiến thức cơ sở khối ngành: 8 TC; Khối kiến thức ngôn ngữ: 18 tín

chỉ; Khối kiến thức văn hóa: 4 tín chỉ; Khối kiến thức tiếng: 56 tín chỉ; Khối kiến thức chuyên ngành thương mại: 16 tín chỉ; Thực tập chuyên môn, nghiệp vụ: 7 tín chỉ; Khóa luận hoặc các học phần thay thế: 5 tín chỉ.

Tổng số tín chỉ của Ngành Sư phạm Tiếng Anh 135 tín chỉ: trong đó, Khối kiến thức đại cương: 24 TC; Khối kiến thức đào tạo và rèn luyện năng lực sư phạm: 33 tín chỉ; Khối kiến thức chuyên ngành: 73 tín chỉ; Khóa luận hoặc các học phần thay thế: 5 tín chỉ.

Giải pháp

Phối hợp cùng các giảng viên trong khoa biên soạn một số tài liệu giảng dạy và tham khảo phục vụ giảng dạy các học phần chưa có sách hoặc giáo trình.

Đề nghị với nhà trường

- Hỗ trợ giảng viên trong khoa và phối hợp với GV các trường Đại học biên soạn, dịch và xuất bản giáo trình một số học phần chuyên ngành.

3.2.2. Đào tạo bậc Đại học

- Nâng cao chất lượng đào tạo Đại học hệ chính quy (CQ), mở rộng hệ đào tạo Văn bằng 2 (VB2).
- Nâng cao chất lượng đầu vào sinh viên hệ chính quy để đảm chất lượng đào tạo sinh viên đạt chuẩn đầu ra.

3.3. Chỉ tiêu

Bảng 3. Kế hoạch phát triển quy mô đào tạo

| | 2018 | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|--|------|--|------------------------|------|------|------|
| Bậc Đào tạo Đại học | | | Chính quy + Văn bằng 2 | | | |
| Hỗ trợ của các tổ chức tình nguyện nước ngoài, Lãnh sự quán Hoa Kỳ và Fulbright | | Hỗ trợ nâng cao chất lượng đào tạo Đại học (tài trợ chuyên gia từ Fulbright, | | | | |
| | | Tài trợ triển khai các chương trình Tiếng Anh giao tiếp | | | | |
| | | Hỗ trợ tổ chức các buổi đào tạo chuyên đề cho sinh viên | | | | |

4. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

4.1. Mục tiêu

Xây dựng Khoa Ngoại ngữ kết hợp đào tạo người học có chất lượng và phát triển nghiên cứu. Tập trung phát triển những hướng nghiên cứu đáp ứng các nhu cầu quan trọng trong thực tiễn giảng dạy. Phát huy vai trò của Khoa Ngoại ngữ như một đầu mối nghiên cứu giữa các trung tâm Khảo thí (Hội Đồng Anh, Cambridge...) ở Việt Nam với giảng viên Khoa Ngoại ngữ; Phối hợp tổ chức hội thảo khoa học trong nước và quốc tế, tăng cường công bố kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế.

4.2. Nhóm giải pháp

4.2.1. Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng

Ưu tiên những đề tài nghiên cứu liên quan các chuyên ngành Ngôn ngữ Anh và phương pháp giảng dạy Tiếng Anh, nghiên cứu theo hướng kiểm tra đánh giá người học gắn với chương trình đào tạo mà kết quả công trình có thể in thành giáo trình, tài liệu tham khảo, phục vụ đào tạo và nghiên cứu.

Quan tâm các hướng nghiên cứu ứng dụng đáp ứng nhu cầu thực tiễn địa phương.

4.2.2. Phát huy vai trò của Khoa Ngoại ngữ như một đầu mối nghiên cứu giữa các trung tâm Khảo thí

Kết nối với các trung tâm khảo thí quốc tế để cùng hợp tác trong việc nghiên cứu tính hiệu quả của các bài thi quốc tế mới; đồng thời đóng góp ý tưởng cho các trung tâm khảo thí phát triển các chương trình kiểm tra đánh giá hiệu quả.

4.2.3. Các hội thảo, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế

Tích cực tổ chức và tham gia các Hội thảo khoa học, tọa đàm khoa học trong nước và quốc tế về phương pháp giảng dạy tiếng Anh, lĩnh vực ngôn ngữ Tiếng Anh.

Giải pháp

Mỗi năm, Khoa Ngoại ngữ phối hợp với Lãnh sự quán Hoa Kỳ tổ chức ít nhất một Hội thảo liên quan đến nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học bộ môn Tiếng Anh.

Đề nghị Lãnh sự quán hỗ trợ chọn cử chuyên gia và giảng viên người nước ngoài tập huấn đào tạo.

4.2.4. Công bố kết quả nghiên cứu trong nước và quốc tế

Khuyến khích giảng viên Khoa Ngoại ngữ nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu qua sách, tạp chí xuất bản trong nước và quốc tế về ngôn ngữ Tiếng Anh.

4.3. Chỉ tiêu

Bảng 4. Kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học

| | 2019 | 2020 | 2021 | 2022 | 2023 |
|---------------------------|------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| Hội thảo / tọa đàm | Tổ chức ít nhất 1 Hội thảo /semina | Tổ chức ít nhất 1 Hội thảo /semina | Tổ chức ít nhất 1 Hội thảo /semina | Tổ chức ít nhất 1 Hội thảo /semina | Tổ chức ít nhất 1 Hội thảo /semina |
| NCKH cấp Trường | Chủ trì ít nhất 1 đề tài |
| Hỗ trợ của các tổ chức QT | Tài trợ tổ chức Hội thảo / Tọa đàm | | | | |

5. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ

5.1. Mục tiêu

Tăng cường quan hệ hợp tác với một số trường Đại học nước ngoài trong các hoạt động đa dạng, nhằm xúc tiến thiết thực và hiệu quả chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học cũng như tích cực phổ biến kiến thức, chuyển giao kết quả đào tạo và nghiên cứu phục vụ xã hội.

5.2. Nhóm giải pháp

5.2.1. Hợp tác quốc tế

Duy trì và phát triển quan hệ với Lãnh Sự Quán Hoa Kỳ, tổ chức tình nguyện Hoa Kỳ, tổ chức Fulbright và các trường Đại học nước ngoài.

Duy trì và phát triển quan hệ của Khoa Ngoại ngữ với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tại Việt Nam nhằm kết nối doanh nghiệp nước ngoài với nhà trường và khoa Ngoại ngữ.

5.2.2. Các loại học bổng và du học

Tăng cường tìm kiếm các tài trợ về học bổng, học bổng du học, học bổng trao đổi sinh viên từ các đối tác nước ngoài cho GV và SV Khoa Ngoại ngữ.

5.2.3. Các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên

Đề xuất Trường Đại học Đồng Nai và các đối tác trường Đại học Đài Loan, Hàn Quốc đã ký kết hợp tác hỗ trợ triển khai các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên.

5.2.4. Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học

Tăng cường hiệu quả của các hoạt động hợp tác Việt Nam – Hoa Kỳ trong đào tạo, nghiên cứu khoa học như tổ chức và tham gia các chương trình hội thảo chuyên đề văn hóa, giảng dạy, ngôn ngữ cho sinh viên Khoa Ngoại ngữ do Lãnh sự Quán Hoa Kỳ tài trợ với sự phối hợp của các Trường Đại học; phối hợp với các doanh nghiệp nước ngoài tổ chức cho sinh viên thực tập, kiến tập.

5.2.5. Các chương trình Ngôn ngữ Anh và sự phong Tiếng Anh ứng dụng

Liên kết tổ chức tham gia luyện thi năng lực Tiếng Anh cho các đối tượng có nhu cầu.

Tổ chức các chương trình tập huấn, giảng dạy, kiểm tra – đánh giá Tiếng Anh, Kỹ năng phỏng vấn xin việc làm, nâng cao kỹ năng mềm cho sinh viên.

Tổ chức các sự kiện, các hoạt động xã hội

Phối hợp với các tổ chức thuộc chức Liên hiệp hữu nghị các nước Tỉnh Đồng Nai tổ chức các sự kiện kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao, quan hệ hữu nghị Việt Nam – Hoa Kỳ, Việt Nam – với các nước Asian, giao lưu văn hóa, văn nghệ, các hoạt động xã hội, từ thiện.

Phối hợp với Lãnh sự quán Hoa Kỳ tổ chức Ngày hội du học

5.3. Chỉ tiêu

- Mỗi năm tổ chức ít nhất một hội thảo hoặc workshop cho sinh viên Khoa Ngoại ngữ từ Lãnh sự quán Hoa Kỳ.
- Mỗi năm có hai sinh viên trao đổi văn hóa với các trường Đại học nước ngoài.
- Mỗi năm có giao lưu văn hóa văn nghệ với tổ chức Hữu nghị Việt Nam – Hoa Kỳ.

6. CÔNG TÁC SINH VIÊN

6.1. Mục tiêu

Chú trọng trang bị cho sinh viên các kiến thức, phương pháp, kỹ năng, thái độ và ý thức trách nhiệm mà xã hội cần thiết để có thể làm việc thành công và sống có ích cho xã hội.

6.2. Nhóm giải pháp

Duy trì và phát triển các sự kiện truyền thống của Khoa Ngoại ngữ như chào đón tân sinh viên Khoa Ngoại ngữ (Gặp gỡ SV năm 1), tết tốt nghiệp sinh viên Khoa Ngoại ngữ (tiễn SV năm 4), Ngoại khóa hàng năm cho sinh viên năm 3. Hội thi thể dục thể thao Khoa Ngoại ngữ nhằm tạo sân chơi lành mạnh cho SV, gắn kết GV-SV, SV, cựu sinh viên, gắn kết giữa người học và doanh nghiệp, giữa học tập và thực tiễn, giải trí và rèn luyện sức khỏe.

Xây dựng phong trào sinh viên nghiên cứu khoa học, xây dựng các câu lạc bộ học thuật của sinh viên (Câu lạc bộ Tiếng Anh).

Xây dựng và phát huy hiệu quả vai trò của Hội Cựu sinh viên để quản lý tình hình của cử nhân sau khi tốt nghiệp, tận dụng sự hỗ trợ, giúp đỡ của nguồn lực này cho các hoạt động của Khoa.

7. CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TUỞNG, XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐẠI HỌC

7.1. Mục tiêu

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, xây dựng khối đoàn kết GV-SV cùng phát triển khoa vững mạnh.

7.2. Nhóm giải pháp

Xây dựng, triển khai các chương trình giáo dục, rèn luyện sinh viên theo triết lý của trường “Học để biết, học để làm, học để chung sống với mọi người và học để tự khẳng định mình.”

Thực hiện các phong trào xây dựng văn hóa đại học của trường.

7.3. Chỉ tiêu

- Mỗi năm tổ chức một buổi sinh hoạt đầu năm quán triệt tư tưởng, lập trường chính trị và văn hóa ứng xử trên mạng xã hội cho sinh viên khoa Ngoại ngữ

8. CÔNG TÁC CƠ SỞ VẬT CHẤT, TÀI CHÍNH

8.1. Mục tiêu

Yêu cầu nhà trường xây dựng cơ sở vật chất trang bị trang thiết bị hiện đại phục vụ đào tạo hai ngành Ngôn ngữ Anh và Sư phạm Tiếng Anh.

8.2. Nhóm giải pháp

8.2.1. Các phòng chuyên dùng

Hiện nay Khoa Ngoại ngữ có các phòng Lab (dãy nhà học D) nhưng không hiệu quả và không hoạt động. Khoa đề xuất thanh lý và trang bị cho khoa Ngoại ngữ một số màn hình tương tác phục vụ giảng dạy các môn kỹ năng.

Cần sự hỗ trợ từ nhà trường trang bị 1 phòng chuyên dụng dạy kỹ năng thuyết trình 1 màn hình tương tác lớn, 1 TV lớn, micro không giây, webcam, đường truyền Internet tốc độ cao.

8.2.2. Các phòng Tư liệu, tài liệu giảng dạy Khoa Ngoại ngữ

Hiện nay, Khoa Ngoại ngữ có 1 văn phòng khoa và được sử dụng làm phòng lưu trữ tài liệu giảng dạy của Khoa. Phòng này không đủ chứa sách, băng đĩa làm tài liệu tham khảo dạy – học ở Khoa Ngoại ngữ.

Để xuất nhà trường hỗ trợ cấp 1 phòng Tư liệu ở để lưu trữ tư liệu, tài liệu giảng dạy và học tập khoa. Tập hợp tất cả sách, băng đĩa về 1 phòng có trang bị nhiều giá sách, nhiều bàn đọc sách để độc giả tra cứu và đọc các tư liệu số

8.3. Chỉ tiêu

**Bảng 5. Kế hoạch xây dựng sơ sở vật chất, trang thiết bị
phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học**

| | Số lượng & Địa điểm | Hoạt động | Đối tượng phục vụ | Trang thiết bị |
|--|---|---|----------------------------|---|
| Phòng giảng dạy Tiếng Anh | 10 phòng dạy học Tiếng Anh Tại dãy nhà A | Dạy-học Tiếng Anh các đặc biệt các môn kỹ năng/ thực hành Tiếng | GV-SV Khoa Ngoại ngữ | 10 TV hoặc màn hình tương tác, 10 bộ loa, đường truyền, máy lạnh, micro, bảng kính |
| Phòng chuyên dùng dạy kỹ năng thuyết trình | 01 phòng dạy học Tiếng Anh Tại dãy nhà A | Chuyên dùng để dạy môn kỹ năng thuyết trình | GV-SV Khoa Ngoại ngữ | 1 màn hình tương tác, 1 TV kết nối với màn hình tương tác, 1 mic không giây, 1 Camera ghi hình và ghi tiếng, 1 giá để Laptop khi thuyết trình |
| Phòng Tư liệu | 1 phòng Tư liệu ở dãy nhà A | Đọc sách, tư liệu tham khảo phục vụ dạy- học, nghiên cứu | GV-SV Khoa Ngoại ngữ | Các tủ sách, bàn ghế, máy vi tính có nối internet (trong đó có 1 máy tính cấu hình mạnh cho thủ thư chạy phần mềm quản lý sách), 1 bộ phần mềm quản lý tài liệu thư viện, 1 máy in, 1 máy quét mã vạch, 1 máy lạnh... |
| Hỗ trợ của các tổ chức và doanh nghiệp | Hỗ trợ trang thiết bị, tài liệu, tư liệu | | | |

9. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

9.1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng quản trị đại học, tin học hóa hoạt động quản lý cấp khoa, có hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong hoạt động hiệu quả Khoa Ngoại ngữ.

9.2. Nhóm giải pháp

Phát huy vai trò công nghệ thông tin trong quản trị khoa, lưu trữ dữ liệu trên Google Drive.

Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu để phục vụ cho công tác Tự đánh giá theo các bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng.

Chuẩn bị tích cực để tham gia đánh giá ngoài theo lộ trình của trường.

9.3. Chỉ tiêu

Năm 2022 tham gia kiểm định chương trình đào tạo.

Lãnh đạo khoa Ngoại ngữ

Uh

Võ Thị Mộng Thu